

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 20/8/2019

V/v “Thay đổi người trực tiếp nuôi
con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Bùi Thị Nguyễn

Các Thẩm phán : Ông Thái Văn Chấn

: Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trường San- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án Hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số 12/2019/TLPT-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 22/2019/HNGĐ-ST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện C bị anh Trần Thanh S kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 252/2019/QĐXX-PT ngày 21 tháng 6 năm 2019; các Quyết định hoãn phiên tòa: Số 281/2019/QĐ-PT ngày 12/7/2019; số 304/2019/QĐ-PT ngày 29/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Thanh S, sinh năm 1976.

Cư trú: Số 1, tổ 11, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Văn P – Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn P thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang.

Địa chỉ: 4A, đường Q, khóm 3, phường B, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1984.

Cư trú: Số 5, tổ 1, ấp Mỹ T, xã Nhon M, huyện C, tỉnh An Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị B, sinh năm 1958; cư trú: Số 9, tổ 4, ấp Mỹ T, xã Nhơn M, huyện C, tỉnh An Giang.

Người kháng cáo: Anh Trần Thanh S

Tại phiên tòa, có mặt: Anh Trần Thanh S, chị Nguyễn Thị Cẩm T, bà Ngô Thị B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm thể hiện:

Trong đơn khởi kiện ngày 19 tháng 12 năm 2018, tờ tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Trần Thanh S trình bày:

Anh và chị T ly hôn theo Quyết định thuận tình ly hôn số 166/2018/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Nội dung thỏa thuận về con chung: Chị T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung tên: Trần Thị Anh T, sinh ngày 12/8/2010; Trần Trọng N, sinh ngày 26/10/2012 và Trần Thị Trâm E, sinh ngày 30/12/2013. Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh S nhiều lần đến thăm con nhưng gia đình chị T không tạo điều kiện cho anh mà còn gây khó khăn, không cho anh rước con về thăm nội, anh có làm tường trình cho chính quyền địa phương xác nhận là gia đình chị T không tạo điều kiện cho anh thăm con. Nay anh yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh yêu cầu được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trọng N và cháu Trâm E, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Tại Tờ tự khai, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Cẩm T trình bày: Chị và anh S là vợ chồng, anh chị T tình ly hôn theo Quyết định số 166/2018/HNGĐ-ST ngày 23 tháng 3 năm 2018. Chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung: Trần Thị Anh T, sinh ngày 12/8/2010; Trần Trọng N, sinh ngày 26/10/2012 và Trần Thị Trâm E, sinh ngày 30/12/2013, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian nuôi con, chị vẫn chăm sóc tốt và cho các cháu được đi học như mọi trẻ khác, vẫn phát triển tốt về thể chất và tinh thần, hàng ngày con chị được bà Ngô Thị B (là bà ngoại các cháu) đưa rước đi học. Hiện các cháu đang sống ổn định với chị, công việc gần nhà, nên đảm bảo việc chăm sóc cho các con. Nếu thay đổi việc nuôi con thì các cháu bị ảnh hưởng tâm lý, chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Tại Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 22/2019/HNGĐ-ST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Trần Thanh S.

- Chị Nguyễn Thị Cẩm T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung Trần Thị Anh T, sinh ngày 12/8/2010; Trần Trọng N, sinh ngày 26/10/2012 và Trần Thị Trâm E, sinh ngày 30/12/2013. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ngày 09/4/2019, của anh Trần Thanh S có Đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm số 22/2019/HNGĐ-ST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung là Trần Trọng N, sinh ngày 26/12/2012; Trần Thị Trâm E, sinh ngày 30/12/2013.

Tại phiên tòa hôm nay,

- Anh Trần Thanh S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu được nuôi hai cháu Trần Trọng N và Trần Thị Trâm E. Sau đó, anh S yêu cầu rút đơn khởi kiện.

- Chị Nguyễn Thị Cẩm T không đồng ý việc rút đơn khởi kiện của anh S, không đồng ý giao con cho anh S nuôi vì các con ở với chị đã ổn định, gia đình chị chăm sóc các con tốt, được học trường gần nhà đúng theo độ tuổi của các con.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh S đề nghị Hội đồng xét xử chấp yêu cầu kháng cáo của anh S; sửa án sơ thẩm, giao cho anh S nuôi Cháu Trọng N và Trâm E.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

+ Về thủ tục tố tụng, thời hạn nộp Đơn kháng cáo của anh Trần Thanh S là phù hợp pháp luật; Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử đã chấp hành đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử. Các đương sự cũng đã chấp hành đúng các qui định của pháp luật về tố tụng.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Trần Thanh S; giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 22/2019/HNGĐ-ST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện C .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1]. Về thủ tục kháng cáo: Bản án sơ thẩm được tuyên ngày 27/3/2019, đến ngày 09/4/2019, anh Trần Thanh S kháng cáo là trong thời gian luật định, nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với yêu cầu anh Trần Thanh S rút đơn khởi kiện tại cấp phúc thẩm, nhưng không được sự đồng ý của bị đơn là chị Nguyễn Thị Cẩm T, nên căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 299 bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của anh S; vụ án được tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung kháng cáo: Anh Trần Thanh S kháng cáo yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung sau khi ly hôn là cháu Trần Trọng N, sinh ngày 26/12/2012 và Trần Thị Trâm E, sinh ngày 30/12/2013. Hội đồng xét xử xét thấy: Việc anh S cho rằng hiện nay hoàn cảnh chị T không đảm bảo điều kiện nuôi con, còn anh S thì có thu nhập ổn định khoảng 20.000.000đ/tháng nên anh S có nguyện vọng được nuôi hai con. Căn cứ vào Biên bản xác minh 21/3/2019 của Trưởng ấp Mỹ T và

Biên bản xác minh 27/02/2019 của Phó áp Mỹ T đều xác nhận các cháu là con chung của anh S và chị T do chị T trực tiếp nuôi dưỡng, được chăm sóc tốt về vật chất cũng như môi trường sống. Việc anh S cho rằng gia đình chị T ngăn cản anh thăm nom con chung nhưng anh không cung cấp được chứng cứ chứng minh.

Tại phiên tòa, anh S trình bày hiện tại gia đình anh có 40 công ruộng đang cho thuê và 8.000m² đất hầm nuôi cá nhưng làm chung cho gia đình, như vậy đây không phải là thu nhập của riêng anh mà là của gia đình anh. Mặc khác, anh S cho rằng có khả năng nuôi con, chị T thu nhập thấp không có khả năng nuôi con, nhưng thời gian chị T nuôi con anh không hỗ trợ hoặc cấp dưỡng nuôi con để con anh có cuộc sống tốt hơn mà để mặc cho chị T một mình nuôi 3 con trong hoàn cảnh khó khăn là chưa thể hiện trách nhiệm đối với các con chung. Vì để đảm bảo lợi ích của các con chưa thành niên phải xem xét đánh giá toàn diện về nhiều mặt, chứ không thể chỉ xem xét về thu nhập của người đang trực tiếp nuôi để thay đổi việc nuôi con.

[4]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, anh S cũng không đưa ra được chứng cứ gì mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình,

[5]. Đại diện Viện kiểm sát tỉnh An Giang đề nghị bác yêu cầu kháng cáo của anh Trần Thanh S. Xét thấy, đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Đề nghị của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho anh S không có căn cứ, nên không được chấp nhận.

[7]. Do đó, bác yêu cầu kháng cáo của anh Trần Thanh S; giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 22/2019/HNGĐ-ST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

[8]. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận, nên anh S phải chịu 300.000đ, án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm, được trừ qua tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo quy định tại Khoản 1, Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng: Khoản 1, Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1, Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban

Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Phúc xử:

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Trần Thanh S.

- Giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 22/2019/HNGĐ-ST ngày 27/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện C:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Trần Thanh S.

2. Chị Nguyễn Thị Cẩm T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung: Trần Thị Anh T, sinh ngày 12/8/2010; Trần Trọng N, sinh ngày 26/10/2012 và Trần Thị Trâm E, sinh ngày 30/12/2013.

Về án phí:

+ Anh Trần Thanh S phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0000466 ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Anh S đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

+ Anh Trần Thanh S phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0012890 ngày 09/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh An Giang. Anh S đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- THA huyện C;
- Lưu: HS, Phòng KTNV và THA,
Tòa GD&NCTN, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Nguyễn